

**Ngày 1/5/2024**

**Thứ Tư sau Chúa Nhật V Phục Sinh**

**Cv 15,1-6 - Ga 15,1-8**

**Thánh Giuse Thợ**

[www.lasan.org/meditations/lich-phungvu/1may-giuse.pdf](http://www.lasan.org/meditations/lich-phungvu/1may-giuse.pdf)

<sup>23</sup> *Bất cứ làm việc gì, hãy làm tận tâm như thể làm cho Chúa, chứ không phải cho người đời* <sup>24</sup> *vì biết rằng anh em sẽ nhận được phần thưởng Chúa ban, là gia nghiệp dành cho dân Người. Đức Ki-tô là Chủ, anh em hãy phục vụ Người.* (Cl 3,23-24)

### **Bài Suy Gẫm số 6. Điểm 3: Thánh Gia Thất Từ Ai Cập Trở Về.**

*Ngay khi Hêrôđê băng hà, thiên thần đến báo cho thánh Giuse trở về Giuđêa và định cư luôn tại đó cùng thánh nữ Đồng Trinh và trẻ Giêsu. Chỉ một lời báo thôi cũng đủ; thánh Giuse thi hành điều Thiên Chúa muốn ngài làm, nhanh đến nỗi ngài trở dậy ngay lúc ấy, đem hai Mẹ Con, và mau mắn lên đường. Đáng khâm phục thay, gương trung thành của thánh Giuse khi tuân lệnh Thiên Chúa!*

Theo gương của vị thánh cả này, Anh [Chị] Em hãy trung thành thực hiện những gì Thiên Chúa muốn nơi Anh [Chị] Em, coi như Anh [Chị] Em phải hành xử trong mọi sự theo lệnh của Người. Vậy Anh [Chị] Em phải đứng giờ, bỏ tất cả sang một bên, ngay khi tiếng chuông báo giờ kinh kệ nào đó, và không để chuyện gì có thể níu kéo Anh [Chị] Em. Sau khi Anh [Chị] Em làm xong công việc bổn phận, Anh [Chị] Em tránh đừng chậm trễ hay lưu luyến công việc; hãy quay về cộng đoàn, càng nhanh càng tốt. Thiên Chúa đã giao công tác cho Anh [Chị] Em, thì cũng chính Người sẽ bãi nhiệm Anh [Chị] Em: phải cần gì hơn chẳng? Trong mọi trường hợp, Anh [Chị] Em phải tỏ cho thấy mình lệ thuộc vào Thiên Chúa, và khi hiệu lệnh vừa phát ra, Anh [Chị] Em vui vẻ đi đến nơi Người gọi.

The first reading highlights the controversies which erupted in the early Church between the Jews and Gentiles. Two classes of people wanted to belong to the newly established Church and they obviously had different views about its identity and the direction it should take. Controversies are bound to occur but the communitarian aspect of the Church helps to resolve disagreements. The restructuring of Districts within the global Lasallian Institute is a time for us to experience the reality of “One heart, One commitment and One life”. As with the encounter between the Pharisees and Paul in Jerusalem, which eventually resulted in an energized sense of commitment, so too the global Institute experiences a renewal of mind and heart with the existence of our new District, embracing, as it does, the Lasallian Spirit with renewed vigor, while, at the same time, leaving behind any legacy of entrenched differences and separate development. Though hard to experience in reality, the Lasallian DNA underlines the “vitality of the Lasallian spirituality.” Individual and collective discernment are what matters.

**Reflection:** “One commitment leading to another.” What is the impact on my own life experience when I encounter changes in and around me?

Ngày 2/5/2024

**Thứ Năm sau Chúa Nhật V Phục Sinh**

**Cv 15,7-21 - Ga 15,9-11**

**Thánh Athanasiô, Giám Mục, Tiến Sĩ Hội Thánh**

**Bài Suy Gẫm số 120. Điểm 2: Vị Thượng Phụ Thành Alexandria.**

Bè rôi Ariô luôn luôn chống đối thánh Athanasiô như là một kẻ thù. Việc đầu tiên là họ không muốn thấy một người đã công khai tuyên chiến với lãnh tụ của họ, lại có thể chặn đứng bước tiến của lạc giáo, – điều mà vị thánh dễ dàng thực hiện, một khi mang chức Giám mục và nhất là chức Thượng phụ thành Alexandria – nên họ tìm đủ mọi cách để ngăn cản không cho ngài được bầu. Thế đấy, chúng ta không thể khử trừ một lạc thuyết mà không biến những người ủng hộ nó thành thù địch.

Hiện Anh [Chị] Em không bị kẻ lạc đạo nào chống đối, có lẽ vì không có tên nào ở chỗ Anh [Chị] Em dạy học; tuy nhiên Anh [Chị] Em nên cầm chắc rằng, bao lâu Anh [Chị] Em có lòng mộ đạo bền vững và sự giãn cách với thế gian, thì bấy lâu những kẻ trụy lạc và người đời sẽ lên tiếng cự lại Anh [Chị] Em. Nhưng vì Thiên Chúa đã luôn là Đấng bảo vệ thánh Athanasiô, nên Anh [Chị] Em đừng nghi ngờ việc Người sẽ đứng về phía Anh [Chị] Em và sẽ bênh vực Anh [Chị] Em.

The words of Jesus fall into place and make sense once we realize that God’s commandments are not a restriction on our human freedom but are an actualization of it. Our free will itself is God’s gift, and He has made us free so that we can learn to choose, to desire rightly, and in so doing, learn to love. As we conform ourselves to His commandments, and live according to His wisdom, then our lives and our decisions begin to mirror His wisdom. If we remain close to Him in this way, if we remain in His love, then we will experience deep joy and the peace of God. We will also come to know the joy and peace of Christ, which is brought about by the Holy Spirit. Jesus said, *“I have told you this so that my joy might be in you and your joy might be complete.”* Conforming ourselves to God’s commandments means that we follow in Christ’s footsteps. De La Salle invites us to reflect on the following: *“No matter how much faith your disciples may have, or how lively it may be, if they are not practicing any good works at all, their faith will be of no use to them”* (MTR: Med. 200.3).

**Reflection:** What preoccupies me in ways that seem to prevent me from seeing God?

**Ngày 3/5/2024**

**Thánh Philipphê và Thánh Giacôbê, Tông Đồ**

**1Cr 15,1-8 - Ga 14,6-14**

<sup>7</sup> Tiếp đến, Người hiện ra với ông Giacôbê, rồi với tất cả các Tông Đồ. <sup>8</sup> Sau hết, Người cũng đã hiện ra với tôi, là kẻ chẳng khác nào một đứa trẻ sinh non. (1Cr 15,7-8)

### **Bài Suy Gẫm số 119. ĐIỂM 2: Lòng Nhiệt Thành Nồng Nàn Của Thánh Giacôbê.**

Được chọn làm Giám Mục tiên khởi của thành Giêrusalem, thánh nhân đã nỗ lực để thiết lập Giáo hội tại đó. Qua lời giảng và đời sống thánh thiện, ngài đã giúp nhiều người Do Thái cũng như người ngoại cải đạo. Đây là nguyên nhân khiến ngài mất mạng: người Do Thái đã ném ngài từ đỉnh đền thờ xuống đất.

Thật hạnh phúc biết bao khi trong công tác đem các linh hồn về với Thiên Chúa, chúng ta có cơ may chịu đau khổ và chịu chết như vị thánh Tông Đồ này! Đáp lại việc Anh [Chị] Em chăm lo và có công lao trong thừa tác vụ, đó chính là phần thưởng mà Anh [Chị] Em phải chờ đợi. Anh [Chị] Em cũng hãy nghiên cứu kỹ những bài học tuyệt vời thánh Tông Đồ đã phổ biến trong thư của ngài; chúng sẽ giúp Anh [Chị] Em rất nhiều trong việc thánh hóa bản thân và trong việc đào tạo tinh thần Kitô giáo nơi những trẻ mà Anh [Chị] Em phụ trách; bởi những chỉ thị ấy không thể không biến những kẻ áp dụng chúng thành đấng thánh.

Today the Catholic Church celebrates the lives of the two great Apostles of Jesus, namely Philip and James, respectively. Even though he had been close to Jesus for three years Philip still did not fully understand Him. His practical request in today's Gospel was met with a gentle rebuke from the Lord which reminded him of what Jesus often said: that to know Him was to know God the Father; to see the love of Jesus was to see the love of God the Father; and seeing Jesus in action was seeing the Father in action. His effort to glean information eventually enabled him to step forward into his calling of apostleship. He learned what it meant to follow Jesus, to be grounded in Him and to be at work in the world. Both Philip and James are remembered because they persisted in faith and continued in their calling. De La Salle imbibed the virtues of great application to prayer and wisdom from Saint James, along with those of promptness and zealous love for leading souls to God from Saint Philip.

**Reflection:** What prevents me from pursuing the salvation of souls in my ministry?

**Ngày 4/5/2024**

**Thứ Bảy sau Chúa Nhật V Phục Sinh**

**Cv 16,1-10 - Ga 15,18-21**

<sup>18</sup> Khi ấy, Đức Giê-su nói với các môn đệ rằng: “Nếu thế gian ghét anh em, anh em hãy biết rằng nó đã ghét Thầy trước.” (Ga 15,18)

### **Bài Suy Gẫm số 41. Điểm 3: Thế Gian Hành Xử Như Là Kẻ Thù Của Thiên Chúa.**

Lý do khiến thế gian ngược đãi và sỉ nhục các môn đệ Chúa Giêsu Kitô như thế là vì, như chính Người đã phán, “*họ không biết Chúa Cha, cũng chẳng biết Thầy*” (Ga 16,3). Thật vậy, người cùng phe với thế gian thường chỉ thích những kẻ giống như họ, tức là những người chỉ ưa những điều thỏa mãn tính xác thịt. Họ chỉ nhận biết Thiên Chúa một cách rất thiếu sót; vì thế mà họ chẳng bao giờ nghĩ đến Thiên Chúa, chẳng nói về Người, không sẵn sàng nghe nói về Người, hiếm khi cầu nguyện với Người; từ đó họ coi khinh Thiên Chúa và thường tỏ cùng thái độ đối với bạn hữu và tôi tớ của Người.

Đôi khi Anh [Chị] Em phải dạy dỗ những trẻ không biết Thiên Chúa, vì chúng được nuôi dạy bởi các bậc cha mẹ cũng chẳng biết gì về Người. Qua sách vở và qua nguyện gẫm, Anh [Chị] Em hãy cố gắng nhận biết Người một cách thật sâu sắc, đến nỗi Anh [Chị] Em có đủ khả năng mách cho kẻ khác biết Người, và mọi kẻ nhờ Anh [Chị] Em mà được phúc nhận biết Thiên Chúa, thì đem lòng yêu mến Người.

Jesus was treated unfairly by His persecutors because they knew him only as the son of Man, never as the Son of God. Their lack of knowledge about Him blinded their eyes and consciences. When the Lord sends us on a mission He determines where we go. The life of Paul and Timothy are testimony to this fact. Their imparted mission was communicated through the Holy Spirit. He directed the work for the mission and they responded by willing laying down their own wills and plans for the direction that the Holy Spirit intends. It is God who is in charge of the mission, who sets its direction and who determines its results. The greatest help we can give to anyone is the life-changing Gospel of Jesus Christ. As men of Faith and Zeal, our lives are centered on the Holy Eucharist and Communion. The Eucharistic Celebration unites us with Jesus. Receiving Holy Communion often keeps us united in Christ and as Lasallians helps us undertake our mission joyfully.

**Reflection:** What practical ideas do I use to encourage myself to be spiritually mindful in the community, school, and during leisure activities? How do I relate this mind-set to my intimacy with Christ?

**Ngày 5/5/2024**

**CHÚA NHẬT VI PHỤC SINH Năm B**

**Cv 10,25-26.34-35.44-48 - 1Ga 4,7-10 - Ga 15,9-17**

[www.lasan.org/meditations/lich-phungvu/B/ps-6b.pdf](http://www.lasan.org/meditations/lich-phungvu/B/ps-6b.pdf)

<sup>10</sup> “Nếu anh em giữ các điều răn của Thầy, anh em sẽ ở lại trong tình thương của Thầy, như Thầy đã giữ các điều răn của Cha Thầy và ở lại trong tình thương của Người.” (Ga 15,10)

### **Bài Suy Gẫm số 42. Điểm 2: Để Nhận Lãnh Chúa Thánh Thần, Phải Tuân Giữ Các Giới Răn Của Thiên Chúa.**

Điều kiện thứ hai để lãnh nhận Chúa Thánh Thần là sự trung thành tuân giữ các giới răn của Thiên Chúa, và sự cố gắng thi hành Thánh Ý Người trong mọi việc. Vì như Chúa Giêsu Kitô đã phán, chúng ta không thể mong chờ nhận Chúa Thánh Thần, “*Đấng sẽ luôn ở giữa anh em và ở trong anh em*” (Ga 14,17), Đấng chỉ lấy làm hài lòng bên cạnh những kẻ luôn cố gắng làm điều Thiên Chúa muốn họ làm, những kẻ biết tuân theo Thánh Ý Người trong mọi việc, nếu chúng ta không sẵn sàng hoàn thành ý Thiên Chúa trong mọi sự.

Chắc Anh [Chị] Em đã rời xa thế gian để hoàn toàn hiến mình cho Thiên Chúa và để được tràn trề Thần Khí của Người. Tuy vậy, Anh [Chị] Em chớ có mong được như ý, trừ phi Anh [Chị] Em chấp hành từng li từng tí, điều mà Anh [Chị] Em biết là ý Thiên Chúa. Vậy hãy chú tâm tuân giữ Luật Dòng một cách chính xác.

As the Father has loved, so the Son loves. The Son’s love imitates and mirrors the Father’s love. The Son’s deep love in giving his life for his friends is no accident but stems from the way the Father has loved the Son. In encountering Jesus, the disciples encountered the living God – and so can we! Jesus’ ‘new’ commandment is that we love one another. To be filled with this blessing means, that I will be called to love all without any exceptions, as Jesus did. Here Jesus illustrates the depth of God’s love for us and shows us that he would give us anything for the sake of our well-being. Consequently, He gives us our commandment: “*Love one another as I have loved you.*” This is the unmistakable call to radical love and self-giving that is at the core of what we believe as Lasallians. Our Lasallian DNA emphasizes the following, namely, the Holy Presence of God, Faith in God’s pathways, Together and By Association, and Passion for Mission. All of these enable us to be the living witnesses of God’s great love for us, through our radical call and community.

**Reflection:** Who in my circle of friends encourages a life of spiritual awareness, prayer, meaning, and compassion?

**Ngày 6/5/2024**

**Thứ Hai sau Chúa Nhật VI Phục Sinh**

**Cv 16,11-15 - Ga 15,26 – 16,4a**

<sup>26</sup> Khi ấy, Đức Giê-su nói với các môn đệ rằng: “Khi Đấng Bảo Trợ đến, Đấng mà Thầy sẽ sai đến với anh em từ nơi Chúa Cha, Người là Thần Khí sự thật phát xuất từ Chúa Cha, Người sẽ làm chứng về Thầy. (Ga 15,26)

### **Bài Suy Gẫm số 35. Điểm 1: Không Được Bám Vào Những An Ủi Cảm Tính.**

Chúa Giê-su Kitô đã nói với các tông đồ: “Thầy đến cùng Đấng đã sai Thầy ...”, “nên lòng anh em tràn ngập ưu phiền” (Ga 16,5.6). Vì sự hiện diện của Thầy là tất cả niềm an ủi và sự nâng đỡ của họ, họ rất buồn sâu khi thấy sắp phải lìa xa Thầy mình; các ông đinh ninh rằng khi không còn nhìn thấy Chúa Giê-su Kitô ở với các ông nữa, thì các ông sẽ mất đi một sự trợ giúp mà các ông cho rằng không thể thiếu vắng. Vì chưa nhận được Thánh Thần, nên các ông bám vào những gì đánh động vào giác quan của các ông, và không vươn lên cao hơn được. Khi chúng ta rời bỏ thế gian, – và qua hành vi đó, – bỏ luôn những khoái lạc xác thịt, có lúc chúng ta chỉ từ bỏ vì sở thích, hoặc đơn giản vì bị Thiên Chúa hoặc những điều thuộc về Thiên Chúa thu hút một cách khả giác, – sức hấp dẫn đó tạo nên một sự thỏa thuê vô song, vượt trên những gì thuộc phạm vi giác quan. Vậy chính để hưởng một sự thỏa thích cao hơn, mà chúng ta bằng lòng nhịn một cái kém hơn. Điều này là dấu chỉ chúng ta chưa có tinh thần từ bỏ hoàn toàn.

Anh [Chị] Em hãy tha thiết cầu xin Thiên Chúa ban cho Anh [Chị] Em sự từ bỏ hoàn toàn này, để chỉ còn gắn bó với một mình Người; nơi Người là tất cả hạnh phúc ở đời này và đời sau.

Pain and suffering are part of our human life. Our pain can shape us, challenge us and ultimately guide us toward growth and transformation. Our pain encourages resilience, empathy and personal growth which enable us to forge new beginnings. Jesus was sentenced to death. Jesus tells his disciples that they too will someday face similar ordeals and cautions them, saying, “A time will come when anyone who puts you to death will claim to be serving God.” Because of Jesus and his teachings, we will face some degree of persecution. De La Salle’s love for the peripheries irked the civil authorities in Paris which led them to file law suits against him. His intention being pure, he inevitably faced pain and hardships for his educational mission. These emotional struggles and physical sufferings reverberated in the gracefilled mission of the fledgling Institute and in the lives of those early Brothers who accompanied De La Salle.

**Reflection:** Am I willing to accept humiliation, embarrassment, and rebukes in my community and mission? In what way has this been evident?

**Ngày 7/5/2024**

**Thứ Ba sau Chúa Nhật VI Phục Sinh**

**Cv 16,22-34 - Ga 16,5-11**



<sup>7</sup> “*Song, Thầy nói thật với anh em: Thầy ra đi thì có lợi cho anh em. Thật vậy, nếu Thầy không ra đi, Đấng Bảo Trợ sẽ không đến với anh em; nhưng nếu Thầy đi, Thầy sẽ sai Đấng ấy đến với anh em.*” (Ga 16,7)

### **Bài Suy Gẫm số 35. Điểm 2: Những Buồn Phiền Nội Tâm Tạo Nên Công Trạng.**

Thấy các tông đồ buồn rầu vì Người đã nói chẳng bao lâu nữa Người sắp rời xa họ, Chúa Giêsu Kitô cho các ông biết rằng “*Người ra đi thì có lợi cho các ông*” (Ga 16,7). Những kẻ dâng mình cho Thiên Chúa thường cho rằng cảm nhận được sự hiện diện của Thiên Chúa là cái duy nhất có thể nâng đỡ họ trên con đường đạo đức; rằng nếu có lúc họ rơi vào tình trạng khô khan và phiền muộn nội tâm, là họ sẽ hoàn toàn sa sút khỏi ơn nghĩa thánh mà Thiên Chúa đã ban. Dường như khi những kẻ ấy không còn ưa thích nguyện gẫm, hay không còn niệm kinh dễ dàng, thì kẻ như họ mất tất cả, họ như hoàn toàn bị Thiên Chúa ruồng bỏ; nội tâm của họ chìm ngập trong đau buồn; họ tưởng tượng rằng mọi con đường dẫn tới Thiên Chúa đã bị bế tắc. Khi ấy họ phải nghe lại điều mà Chúa Giêsu Kitô nói với các tông đồ: họ sẽ được lợi khi Thiên Chúa rời xa cảm quan của họ và điều mà họ xem như là một mất mát, thì lại là một mối lợi đích thực, nếu họ sẵn lòng vượt qua thử thách này.

Life is difficult. What makes it difficult is that the process of confronting and solving problems is a painful one. In the Acts of the Apostles, we learn that Paul and Silas were beaten and thrown into prison. Their faith, however, shook the prison walls and broke open the doors. The jailor, confided to his own inner prison of Roman law and its consequences for escaped prisoners, thought of killing himself. As we prepare for Pentecost, may we be open to the Holy Spirit's calls to change our attitudes, words and actions. Lasallian spirituality is a spirituality that is lived in daily life, in daily tasks, in the educational mission, in the Gospel imperatives and in reading the signs of the times. As we continue to respond to the grace of conversion may we rejoice as the jailer and his family did. We have a Consoler who can lead us ever closer to God, to one another and to the whole universe.

**Reflection:** In my life, how do I approach the people I meet, as well as the ordinary activities of each day, so that they become sacred?

**Ngày 8/5/2024**

**Thứ Tư sau Chúa Nhật VI Phục Sinh**

**Cv 17,15.22 – 18,1 - Ga 16,12-15**

**Đức Bà Là Ngôi Sao Sáng**

**Kh 11,19; 12,1-6.10 - Ga 2,1-11**

### **Bài Suy Gẫm số 164. Điểm 3: Đức Maria Dẫn Chúng Ta Tới Bến Cứu Độ.**

Có được cuộc hải trình an toàn thì chưa thấm vào đâu: còn phải cập được bến, bằng không chuyến đi của Anh [Chị] Em sẽ vô ích, bởi nó không đạt mục tiêu đã định. Đức Mẹ như là ‘ngôi sao biển’ sẽ đưa Anh [Chị] Em về tới bến không chút khó khăn, bởi vì Mẹ biết nó rất rõ, và biết phải giữ tay lái hướng nào để đến nơi. Chính Mẹ đã đến đó rồi, nên Mẹ đã biết đường. Và vì Mẹ nắm rõ đường lối của Thiên Chúa và được Người ban cho đầy tràn ân sủng, chính ân sủng đã đặt Mẹ trên con đường và làm cho Mẹ cảm thấy, như tác giả sách ‘Gương Chúa Giêsu’ đã nói thật đúng, rằng “*chúng ta hạnh phúc biết bao khi được ơn Thiên Chúa nâng niu*” (Gương Chúa Giêsu, q. III, ch. 55, 5).

Chúng ta chỉ có mặt ở đời là để được cứu rỗi, và chúng ta tìm thấy tất cả mọi phương tiện nơi Đức Maria; Chúa Giêsu Kitô đã ngự trong lòng Mẹ và đã thánh hóa nó; trong lúc ngự tại đó, Người đã để lại ân sủng sung mãn, có khả năng không những ướp hương cho linh hồn của Đức Trinh Nữ rất thánh, mà còn soi sáng, linh hoạt và thiêu đốt tâm can của những ai chạy đến cùng Mẹ, cầu khẩn thánh Danh Mẹ. Anh [Chị] Em hãy có lòng tôn sùng này; trong ngày thánh này, hãy nài xin Thiên Chúa ban cho Anh [Chị] Em ơn phúc đó; hãy nhớ và năng kêu cầu Danh thánh này, với tất cả tấm lòng kính trọng và suy tôn cho xứng hợp với Mẹ.

The Lasallian Feast of our Lady of the Star is celebrated in our global Institute on the May 08. Mary is the star that points us in the right direction, that is, towards Jesus. Her exceptional pilgrimage of faith represents a constant point of reference for the Church. Mary let herself be guided by the Holy Spirit on a journey of faith towards a destiny of service and fruitfulness. Today we look to her and ask her to help us proclaim the message of salvation to all and in turnable new disciples become evangelizers. As Lasallian pilgrims we are the protagonists in the journey of teaching minds, touching hearts and transforming lives. De La Salle reminds you and me of the following: “*How happy a person is when carried by the grace of God, as the author of the Imitation of Christ says very well*” (Med. 164.3). Let us continue to have Lasallian devotion to our Lady of the Star who is Mother of all Christian Schools.

**Reflection:** Do I really nurture my faith by PRAYING THE ROSARY and, at the same time, by having a deep devotion to Mother Mary?

**Ngày 9/5/2024**

**Thứ Năm sau Chúa Nhật VI Phục Sinh**

**Cv 18,1-8 - Ga 16,16-20**

**Lễ Thăng Thiên**

[www.lasan.org/meditations/lich-phungvu/thangthien.pdf](http://www.lasan.org/meditations/lich-phungvu/thangthien.pdf)



<sup>20</sup> “*Thật, Thầy bảo thật anh em: anh em sẽ khóc lóc và than van, còn thế gian sẽ vui mừng. Anh em sẽ lo buồn, nhưng nỗi buồn của anh em sẽ trở thành niềm vui.*” (Ga 16,20)

### **Bài Suy Gẫm số 34. Điểm 1: Độ Lâu Dài Của Niềm Vui Thế Gian Và Niềm Vui Kitô Giáo.**

Trong bài Tin Mừng hôm nay, Chúa Giêsu Kitô nói: “*Thế gian sẽ vui mừng*”, còn các tông đồ của Thiên Chúa thì “*sẽ khóc lóc và than van*” trong một thời gian, “*nhưng... lòng anh em sẽ vui mừng*” (Ga 16,20). Đây là dịp để so sánh sự khác biệt giữa niềm vui của người đời và niềm vui của những tông đồ Thiên Chúa. Niềm vui của thế gian thì sẽ ngắn ngủi, còn niềm vui của những tông đồ Thiên Chúa thì sẽ bất tận; điều này hiện rõ qua lời của Tin Mừng. Chúa Giêsu Kitô nói: “*Thế gian sẽ vui mừng*”; nhưng trong bao lâu? Lâu lắm thì cũng chỉ bằng một đời người trên dương gian. Nhưng khi lìa thế, nghĩa là sau khi chết, thì niềm vui của người ấy sẽ chấm dứt, và nỗi buồn theo sau sẽ đời đời. Còn niềm vui của những tông đồ của Thiên Chúa thì sẽ lâu bền đến nỗi, theo lời của Chúa Giêsu Kitô, “*không ai lấy mất được*” (Ga 16,22).

Giả dụ những tông đồ ấy có đau khổ và có duyên cớ để buồn, thì cũng chỉ trong một ít thời gian thôi (Ga 16,16); niềm vui theo sau đau khổ sẽ vô tận. Vô phúc cho những ai chỉ lo tìm vui thỏa ở thế gian này, vì sự hài lòng này sẽ không bền lâu.

Jesus leaves us with a new mission, a new orientation, a new challenge, a new moment in our vocation and a new part of living our baptism in the reality of His existence. While on their pathway of transitional growth the first disciples experienced fear and anxiety until they received the power of the Holy Spirit. That same power remains with us today. Just like the first disciples, we too are on that pathway of transitional growth as his witnesses. We encounter diverse realities in our passion for the mission: how to integrate humanism, creativity, witness and quality - all under the guidance of the Holy Spirit. De La Salle reminds us that the Saviour draws from humanity. Jesus is our mediator. We are called to the glory into which Christ has preceded us. As we anticipate that moment, help us to realize that our evangelization here on earth implies interpersonal sharing as we help others recognize through their own experiences that Jesus dead and risen is the truth that lights up their own lives. We ask this in union with the Holy Spirit. Amen.

**Reflection:** What are the factors that make me grasp for what I want or hold onto what I like, and why is it challenging for me to let go?

**Ngày 10/5/2024**

**Thứ Sáu sau Chúa Nhật VI Phục Sinh**

**Cv 18,9-18 - Ga 16,20-23a**

<sup>20</sup> *Khi ấy, Đức Giê-su nói với các môn đệ rằng: “Thật, Thầy bảo thật anh em: anh em sẽ khóc lóc và than van, còn thế gian sẽ vui mừng. Anh em sẽ lo buồn, nhưng nỗi buồn của anh em sẽ trở thành niềm vui.”* (Ga 16,20)

### **Bài Suy Gẫm số 34. Điểm 2: Nguyên Nhân Của Những Niềm Vui Ấy.**

Sự khác biệt thứ hai giữa niềm vui của người đời và niềm vui của những tôi tớ của Thiên Chúa, đó là niềm vui của hạng người thứ nhất thì chỉ hời hợt, còn niềm vui của hạng người thứ hai thì rất vững bền. Chúng ta nhận thấy sự khác biệt này trong lời nói của Chúa Giêsu Kitô: “*Thế gian sẽ vui mừng*” (Ga 16,20); còn đối với những tôi tớ của Thiên Chúa, thì Người nói “*lòng anh em sẽ vui mừng*” (Ga 16,22). Điều này cho thấy rằng niềm vui của một đấng thì chỉ là biểu kiến: đó là thế gian, chỉ với sự hào nhoáng và vẻ bên ngoài. Nhưng khi tôi tớ của Thiên Chúa có niềm vui, thì đó là trái tim họ vui mừng. Mà trái tim là trụ cột của sự sống, là cơ quan cuối cùng sống trong tôi tớ của Thiên Chúa, nên niềm vui của họ, theo lời giải thích của Chúa Giêsu, là rất chắc chắn, không dễ gì bị thoái hóa, vì nó đặt nền tảng trên nguyên lý duy trì đời sống ân sủng trong họ, tức là tình yêu của Thiên Chúa và sự hiệp thông với Người, qua phương tiện nguyện gẫm và việc lãnh nhận các bí tích. Nhờ được Thiên Chúa nâng đỡ và duy trì, niềm vui của người tôi tớ có nền tảng vững chắc, nền tảng đó chính là Thiên Chúa.

Niềm vui của Anh [Chị] Em sẽ vững chắc nếu Anh [Chị] Em vui mừng giữa những đau khổ và mọi thứ phiền muộn da diết nhất. Nhưng nếu Anh [Chị] Em cốt tìm niềm vui trong việc hưởng thụ những lạc thú xác thịt, thì quả thật, niềm vui đó không là gì ngoài sự hời hợt, bởi lẽ nó cùng một bản chất với đối tượng của nó, một đối tượng thật mỏng dòn và dễ hư hoại.

Jesus, facing imminent death, voices his feelings about pain and joy. He says that sadness and pain, in general, will eventually be conquered by joy and happiness. We may experience difficulties and we may have bad decisions in life, but as long as we have faith in God we will rejoice in the end. If the way to enter the Kingdom of God requires sorrow, what are we going to do to help those who are experiencing pain? The example of a mother giving birth to a child is sufficient enough to explain the entire process of pain and joy. When a mother converses with others about her baby, she does not constantly discuss how painful it was to give birth. She rejoices that the child is alive and well and her attention is turned toward the future. When a project is finished, the joys of success crowd the sufferings from our minds. It enables us to find a proper perspective and gives us the needed faith for whatever lies ahead. It is a promise that present pains will become future joys.

**Reflection:** Is my presence in the community and mission, a blessing for others? Or is my absence a blessing for others?

Ngày 11/5/2024

**Thứ Bảy sau Chúa Nhật VI Phục Sinh**

**Cv 18,23-28 - Ga 16,23b-28**

<sup>23</sup> *Khi ấy, Đức Giê-su nói với các môn đệ rằng: “Thật, Thầy bảo thật anh em: anh em mà xin Chúa Cha điều gì, thì Người sẽ ban cho anh em nhân danh Thầy. Cho đến nay, anh em đã chẳng xin gì nhân danh Thầy. Cứ xin đi, anh em sẽ được, để niềm vui của anh em nên trọn vẹn. (Ga 16,23b-24)*

### **Bài Suy Gẫm số 36. Điểm 1: Cần Cầu Nguyện Để Được Ôn Thiên Chúa.**

“*Cứ xin đi, anh em sẽ được*” (Ga 16,24). Bằng những lời này của sách Tin Mừng, Chúa Giêsu muốn cho chúng ta biết rằng, vì chúng ta cần có ơn Thiên Chúa, nên chúng ta phải xin Người; rằng Thiên Chúa muốn ban ơn cho ta, nên đã cho chúng ta một phương tiện chắc chắn để nhận lãnh; phương tiện này là việc cầu nguyện, là một phương tiện càng dễ dàng vì nó luôn luôn có sẵn và chúng ta có thể sử dụng nó bất cứ lúc nào chúng ta muốn. Điều này khiến thánh Augustinô nói, với mục đích cho chúng ta thấy rằng làm việc lành thì không khó: “Nếu bạn cảm thấy bất lực để hành động, hoặc vì bạn yếu đuối, hoặc vì cơn cám dỗ quá dữ dội, hay vì một lý do nào khác, bạn phải cậy nhờ đến việc cầu nguyện; chắc chắn nó sẽ cho bạn khả năng làm điều vượt quá sức tự nhiên của bạn”.

Khi cảm thấy thi hành nhân đức là quá khó, Anh [Chị] Em phải tìm cách biến cái khó ấy thành dễ, bằng sự chuyên tâm cầu nguyện của mình; Anh [Chị] Em phải nhanh chóng kêu xin, nhớ lại lời của Chúa Giêsu Kitô: “*Cứ xin đi, anh em sẽ được*”.

Jesus invites us to pray about our needs and, at the same time, wants us to have a deeper relationship with the Trinity - through the intimate presence of Jesus in the Paraclete and close to the Father who is one with Jesus. He wants to enter into our lives, our space and those areas of our decision making. But he especially wants to enter into our hearts. Prayer is about relationship and relationships can never be forced or imposed. The Trinitarian Spirituality is coherent with Lasallian spirituality. Lasallian spirituality is composed of a network of human bondedness. Our life is full of brokenness - broken relationships, broken promises, broken expectations. How can we live with that brokenness without becoming bitter and resentful? Only by returning again and again to God's faithful presence in our lives can we live in peace and mature in faith. The Spirit of Faith and Zeal calls for a coherence between our inner and outer lives. May this same spirit always connect us with the transcendent.

**Reflection:** How do I ensure that I am pro-active in welcoming others into professional, spiritual, and social Lasallian circles?

Ngày 12/5/2024

## **CHÚA NHẬT VII PHỤC SINH – LỄ CHÚA THĂNG THIÊN Năm B**

**Cv 1,1-11 - Ep 1,17-23 hoặc Ep 4,1-13 - Mc 16,15-20**

[www.lasan.org/meditations/lich-phungvu/B/ps-7b.pdf](http://www.lasan.org/meditations/lich-phungvu/B/ps-7b.pdf)

<sup>19</sup> *Nói xong, Chúa Giêsu được đưa lên trời và ngự bên hữu Thiên Chúa.* (Mc 16,19)

### **Bài Suy Gẫm số 40. Điểm 1: Không Còn Gì Giữ Chân Chúa Giêsu Ở Lại Trần Gian.**

Chúa Giêsu Kitô chỉ đến thế gian để ban cho chúng ta một luật mới và để hoàn thành mầu nhiệm cứu rỗi chúng ta; và một khi Người đã làm tròn vai trò liên quan đến thừa tác vụ làm Luật và Cứu Độ loài người, thì không còn chi giữ chân Người lại trên thế gian này nữa; và dường như Người không còn ở trong tình trạng [mâu thuẫn hồn-xác] dữ dội, bởi lẽ trời là tâm điểm của Thân Xác vinh hiển của Người, và vị trí của Người là “*đang ngự bên hữu Thiên Chúa*” (Rm 8,34). Tuy nhiên vì còn phải duy trì mối liên hệ với loài người, nên Người buộc phải che khuất ánh vinh quang của Người trong những lần Người hiện ra.

Anh [Chị] Em là những người đã xa lìa thế gian, Anh [Chị] Em phải hoàn toàn thoát ra khỏi mọi khuynh hướng phạm tục, chỉ đưa người ta đi xuống; Anh [Chị] Em chỉ nên ao ước và luôn nâng lòng trí lên Trời, bởi vì Anh [Chị] Em phải chỉ sống và làm việc cho Nước Trời, và Anh [Chị] Em chỉ tìm được sự nghỉ ngơi trọn vẹn trên Trời mà thôi.

Jesus gives the following mission to all believers: “*Go out to the whole world and proclaim the Gospel to every creature.*” This mission is not given to a select few but to all believers. The Ascension offers great hope to believers. At the same time, it demands a real, present commitment in faith to the one who was rejected and crucified, and is now ascended to the right hand of God. Witnessing to the risen Jesus remains a very special task and mission for us and the Church as well. We preach with words but we proclaim with our lives. As we celebrate the Lord’s return to His Father in Heaven we are being commissioned to go forth and proclaim the Gospel of life and love, of hope and peace, by the witness of our lives. As such, we need to be proclaimers and evangelizers. We carry out Lasallian mission as witness, a service and a communion in union with Christ’s teachings, by evangelizing the children so that they can live with dignity as sons and daughters of God. Are we?

**Reflection:** List two or three concrete actions designed to help you and your community strengthen your fraternal witness that will make it more attractive to the youth who are in search of leading a significantly meaningful life.

Ngày 13/5/2024

## **Thứ Hai sau Chúa Nhật VII Phục Sinh**

**Bài Suy Gẫm số 83. Điểm 2: Ngay Từ Lúc Hoài Thai, Đức Maria Đã Có Đủ Mọi Nhân Đức.**

Ngay từ giây phút đầu tiên của sự hoài thai vô nhiễm, Đức Trinh Nữ rất thánh đã thực hành các nhân đức, ít nhất là trong nội tâm của Mẹ. Mẹ đã nhận biết Thiên Chúa nhờ đức tin thiên bẩm; Mẹ đã yêu mến Thiên Chúa nhờ đức mến của Chúa Thánh Thần, mà Mẹ đã được tràn đầy ngay từ lúc bắt đầu hiện hữu; qua những động tác thiêng liêng và nội tâm, Mẹ đã ca ngợi, chúc tụng, cảm tạ và tôn vinh Thiên Chúa cách ưu việt, còn hơn cả toàn thể các thiên thần.

Đó là điều mà chúng ta phải học hỏi và noi theo. Đây mới chính là điều mà người ta gọi là tri thức của các thánh. Chúng ta phải chú tâm nhận thức Thiên Chúa trong giờ nguyện gẫm và qua việc đọc các sách thiêng liêng, các sách giáo lý giá trị; chúng ta phải tập yêu mến Thiên Chúa và đốt lửa lòng bằng việc nâng cao tâm hồn lên tới Người, một cách thường xuyên và sốt sắng – qua điều gọi là lời nguyện tắt [*oraison jaculatoire*] –; chúng ta phải làm vừa lòng Thiên Chúa uy linh bằng những lời tạ ơn liên li, bằng những hành động yêu mến, ngợi khen và bằng sự thực thi các nhân đức bền vững nhất, nhất là các đức khiêm nhường, kiên nhẫn và vâng lời, tức là những nhân đức mà Mẹ Thiên Chúa đã rất thân quen và yêu thích.

May 13 marks the anniversary of the first of six apparitions of the Virgin Mary to three shepherd children in Fatima. Our Lady came to innocent children so that they, in their purity, could share her messages and ignite the world for love of God. Our Lady of Fatima is a beautiful example of how the Mother brings us to the Father. Mother of all individuals and peoples, you know our sufferings and hopes. May your Immaculate Heart reveal for all the light of Hope!

- From famine and war, *deliver us.*
- From nuclear war, incalculable self-destruction and every kind of conflict, *deliver us.*
- From sins against the life of man since the very beginning, *deliver us.*
- From hatred and the demeaning of the dignity of the children of God, *deliver us.*
- From every kind of injustice in society, both national and international, *deliver us.*
- From readiness to trample on the commandments of God, *deliver us.*
- From attempts to stifle in human hearts the very truth of God, *deliver us.*
- From the loss of awareness of good and evil, *deliver us.*
- From sins against the Holy Spirit, *deliver us, deliver us.*

**Ngày 14/5/2024**

**Thánh Mátthia, Tông Đồ**  
**Cv 1,15-17.20-26 - Ga 15,9-17**

<sup>24</sup> Họ cầu nguyện rằng: “Lạy Chúa, chính Chúa thấu suốt lòng mọi người; giữa hai người này, xin chỉ cho thấy Chúa chọn ai <sup>25</sup> để nhận chỗ trong sứ vụ Tông Đồ, chỗ Giuđa đã bỏ để đi về nơi dành cho y.” <sup>26</sup> Họ rút thăm, thăm trúng ông Mát-thi-a: ông được kể thêm vào số mười một Tông Đồ. (Cv 1,24-26)

**Bài Suy Gẫm số 107. Điểm 2: Các Tông Đồ Kết Hợp Sự Tham Khảo Với Kinh Nguyện.**

Trong việc chọn ra thánh Mátthia thay chỗ cho Giuđa, các Tông đồ không chỉ dựa vào cầu nguyện: họ còn bàn thảo với nhau để không quyết định điều chi mà không thông qua sự hội ý; họ tin rằng nếu kết hợp tham vấn với sự cầu nguyện, thì Thiên Chúa sẽ cho biết ý định của Người, giúp chọn ra một môn đệ đang hiện diện tại đó và đã từng tháp tùng Chúa Giêsu Kitô; kẻ được chọn sẽ cùng với họ tham gia các chức vụ thánh của sứ vụ tông đồ.

Thiên Chúa muốn Anh [Chị] Em xử sự như vậy trong lãnh vực liên quan đến cách cư xử cũng như đến thừa tác vụ của Anh [Chị] Em. Anh [Chị] Em không được làm điều gì, không ra mặt trong bất kỳ cuộc gặp gỡ nào, mà không có sự chỉ bảo của các Bề Trên; chính họ là người sẽ cho Anh [Chị] Em biết điều mà Thiên Chúa yêu cầu Anh [Chị] Em phải thi hành, – gồm những gì có liên quan, hoặc đến bản thân Anh [Chị] Em, hoặc đến lợi ích của những người mà Anh [Chị] Em phụ trách. Anh [Chị] Em hãy vững tin rằng, với hai phương tiện ấy – là cầu nguyện và vâng lời – Anh [Chị] Em sẽ có những bước tiến vĩ đại và Thiên Chúa sẽ không để cho Anh [Chị] Em bị sai lầm.

On the feast of Saint Matthias, we reflect on the process of his election as replacement for Judas who is a witness of Jesus’ resurrection. It is about the decision and discernment. No matter how much we do, if God has no hand in it, it amounts to nothing (Psalm 127:1). The quality of our life is built on the quality of our decisions. Every decision we make reflects our evaluation of who we are. John Baptist De La Salle’s decision to bring the teachers in to his life was a major shock in his family circle. He undertook this action in faith and prayer. “*Complete trust in God and dependence on the Providence of God*” was De La Salle’s mantra for the success of the Lasallian mission. God is the light that illuminates the darkness, and as Lasallians, a spark of divine light is within each of one us now. Lord, may your Spirit illuminate our way through the important decisions of life. May our choices reflect our hopes, not our fears.

**Reflection:** Our mentors, Brothers, parents, grandparents or teachers have dreamt dreams that they have somehow passed on to us. Which of those dreams motivates us to see a more positive future in our decision-making processes?



**Ngày 15/5/2024**

**Thứ Tư sau Chúa Nhật VII Phục Sinh**

**Cv 20,28-38 - Ga 17,11b-19**

**Thánh Gioan La San, Linh Mục – Quan Thầy các thầy cô & sinh viên sư phạm**

**Hc 39,6-10 - Rm 10,9-18 - Mt 18,1-5**

<sup>2</sup> Đức Giê-su liền gọi một em nhỏ đến, đặt vào giữa các ông <sup>3</sup> và bảo: “Thầy bảo thật anh em: nếu anh em không trở lại mà nên như trẻ nhỏ, thì sẽ chẳng được vào Nước Trời.” (Mt 18,2-3)

### **Bài Suy Gẫm số 193. Điểm 2: Người Thầy Phải Thay Thế Các Phụ Huynh.**

Một trong những bổn phận chính của bậc làm cha làm mẹ là giáo dục con cái theo tinh thần Kitô giáo, và dạy cho chúng biết về đạo thánh. Nhưng vì đa số không hiểu rõ nhiệm vụ của mình, kẻ thì bận rộn chăm lo gia đình và công chuyện làm ăn, kẻ khác thì không ngừng lo kiếm sống cho chính họ và cho con cái, nên họ không thể để tâm dạy dỗ con cái về những bổn phận của người Kitô hữu.

Trong đường hướng cần mật an bài hành vi của con người, Chúa Quan Phòng đã thay thế cha mẹ bằng những người có đủ kiến thức và lòng nhiệt thành, để đưa con trẻ đến sự nhận biết Thiên Chúa và những mẫu nhiệm của Người, – những con người biết đem hết khả năng, chăm lo đặt trong tim của những trẻ ấy “*nên móng* [của đạo và sự sùng kính Kitô giáo] *như một kiến trúc sư lành nghề... theo ơn Thiên Chúa đã ban...*” (1Cr 3,10); không có sự cứu giúp của những con người ấy, hẳn một số lớn con trẻ sẽ bị bỏ rơi.

Vậy, Anh [Chị] Em là những người đã được Thiên Chúa gọi làm thừa tác vụ ấy, Anh [Chị] Em hãy dùng năng khiếu mô phạm, tùy theo ân sủng Chúa đã ban, mà truyền đạt, khuyên nhủ và khích lệ những trẻ đã được giao phó cho Anh [Chị] Em chăm sóc và phải cẩn trọng dẫn dắt, ngõ hầu, đối với chúng, Anh [Chị] Em chu toàn bổn phận chính yếu của bậc làm cha làm mẹ đối với con cái của họ.

On this day in 1950 Pope Pius XII proclaimed De La Salle the Patron Saint of all Teachers and student teachers. In his Proclamation he said that JBDLS, a great man of holiness and natural gifts, not only educated young people himself but continues to do so through excellent principles and practices he established in the Society he founded. When De La Salle took a step forward, he acted with all possible energy and seriousness. One commitment, limited in scope, led him still further. In personal terms we might say that it was by gradually involving himself in unforeseen events that he freed himself little by little, over time for the service of others. This is how De La Salle explained the situation: “*God, who conducts all this with wisdom and gentleness, wishing to draw me into undertaking entirely the care of the schools, has done so in a quite imperceptible way and*

*in a short time, so that one commitment led me into another without my having foreseen it in the beginning.”*

**Reflection:** How does the Legacy of De La Salle continue today in my context and what do I do to pass on the Passion to the Generation Z and Generation Alpha?

**Ngày 16/5/2024**

**Thứ Năm sau Chúa Nhật VII Phục Sinh**

**Cv 22,30; 23,6-11 - Ga 17,20-26**

<sup>22</sup> *“Phần con, con đã ban cho họ vinh quang mà Cha đã ban cho con, để họ được nên một như chúng ta là một: <sup>23</sup> Con ở trong họ và Cha ở trong con, để họ được hoàn toàn nên một; như vậy, thế gian sẽ nhận biết là chính Cha đã sai con và đã yêu thương họ như đã yêu thương con.”* (Ga 17,22-23)

### **Bài Suy Gẫm số 39. Điểm 3: Chúng Ta Xin Được Hiệp Nhất Với Anh [Chị] Em Trong Dòng.**

Điều thứ ba mà Chúa Giêsu Kitô xin cùng Chúa Cha Hằng Hữu cho các thánh tông đồ khi Người cầu nguyện, và đã được Tin Mừng hôm nay ghi lại, đó là một sự hiệp nhất thật sâu đậm giữa họ, thật mật thiết và bền vững, mà Người muốn cho giống như sự hiệp nhất giữa Ba Ngôi Thiên Chúa, *“để họ được nên một như chúng ta là một”* (Ga 17,22) – không phải giống y hệt – vì cả Ba Ngôi chỉ có cùng một bản thể – nhưng là nhờ sự tham dự. Thế nên sự hiệp nhất về con tim và tinh thần mà Chúa Giêsu Kitô muốn thiết lập giữa các tông đồ, phải tạo được những tác dụng, – càng nhiều càng tốt – như sự hiệp nhất cốt yếu giữa Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần; nghĩa là tất cả các tông đồ đều có cùng chung một tình cảm và một ý chí, cùng chung lòng mến, cùng phương châm, và những thực hành như nhau. Điều này, thánh Phaolô đã căn dặn các tín hữu, khi ngài viết thư cho họ: *“Anh em hãy thiết tha duy trì sự hiệp nhất mà Thần Khí đem lại, bằng cách ăn ở thuận hòa gắn bó với nhau”* (Ep 4,3). Đó cũng là điều mà ta thấy nơi các thánh tông đồ và các môn đệ tiên khởi của Chúa Giêsu Kitô, theo những gì thánh Luca đã ghi lại trong sách Công Vụ Tông Đồ, rằng: *“họ chỉ có một lòng một ý”* (Cv 4,32).

Thiên Chúa đã ban cho Anh [Chị] Em ơn được gọi sống trong cộng đoàn, thế nên không có gì mà Anh [Chị] Em phải khấn khoản nài xin Người cho bằng ơn hiệp nhất về tinh thần và con tim với các anh em trong Dòng; chỉ bằng cách hiệp nhất như vậy Anh [Chị] Em mới có được sự bình an, sẽ tạo nên hạnh phúc cho cuộc đời của Anh [Chị] Em. Vậy Anh [Chị] Em hãy nài nỉ Thiên Chúa của những con tim, xin Người làm cho con tim của Anh [Chị] Em và của những anh em khác trong Dòng được nên một, trong trái tim của Chúa Giêsu.

The life of Saint Paul underlines a healthy combination of human wit and Divine Providence. On his way to Damascus, Paul went as a Pharisee. His encounter with Christ freed him and he came to believe in Christ. The trinitarian God is the embodiment of unity. Paul experienced the disunity between the Pharisees and Sadducees. Today we, as Christians are suffering from “amnesia” regarding the life and resurrection of Jesus resulting in the many divisions that are taking place. Due to divisions, we are not able to accomplish the mission of God. Jesus urges us to be united in one faith. Only the love of God can bring unity among us. By seeing our love for each, the world will also believe in Christ. In our faithful response to the calls of the Spirit and to the charism of JBDLS, as Lasallians of faith and zeal, we vow ourselves to God to procure his glory by fulfilling “together and by association”, that we become ‘ambassadors of Jesus Christ’. We need to pause, to accept and listen to one another. In this way, we begin to experience unity. Unity grows along the way; it never stands still. Unity happens when we walk together. **Reflection:** How can I make sure that I do not develop a Lasallian “caste system”?

**Ngày 17/5/2024**

**Thứ Sáu sau Chúa Nhật VII Phục Sinh**

**Cv 25,13b-21 - Ga 21,15-19**

<sup>17</sup> Người hỏi lần thứ ba: “*Này anh Si-môn, con ông Gio-an, anh có yêu mến Thầy không?*” Ông Phê-rô buồn vì Người hỏi tới ba lần: “*Anh có yêu mến Thầy không?*” Ông đáp: “*Thưa Thầy, Thầy biết rõ mọi sự; Thầy biết con yêu mến Thầy.*” Đức Giê-su bảo: “*Hãy chăm sóc chiên của Thầy.*” (Ga 21,17)

### **Bài Suy Gẫm số 106. Điểm 2: Sự Tòng Phục Đức Giáo Hoàng.**

Đức Giáo hoàng là Vị Đại Diện cho Chúa Giêsu Kitô, là thủ lĩnh hữu hình của Giáo hội và là người kế vị thánh Phê-rô, nên ngài có quyền rộng rãi trên toàn Giáo hội. Là những chi thể, mọi tín hữu đều phải xem ngài như một người cha và như là tiếng nói mà chính Thiên Chúa dùng để ban truyền lệnh. Ngài nắm quyền phổ quát “*cầm buộc cũng như tháo cởi*” (Mt 16,19) mà Chúa Giêsu đã ban cho thánh Phê-rô; ngài cũng là người mà Chúa Giêsu đã trao trọng trách, qua vị Thủ Lãnh các Tông Đồ, phải “*chăm sóc chiên của Thầy*” (Ga 21,17).

Vai trò của Anh [Chị] Em là chăm sóc và nhân rộng đàn chiên của Thiên Chúa, nên Anh [Chị] Em phải tôn kính Đức Thánh Cha như vị chủ chăn thánh thiện của đàn chiên ấy, và như là vị Thượng tế của Giáo hội; Anh [Chị] Em phải kính trọng mọi lời ngài phán, và chỉ cần ngài đưa ra điều gì, là Anh [Chị] Em phải rập tâm chú ý. Từ trước tới nay, Anh [Chị] Em có cư xử như vậy không? Anh [Chị] Em hãy thờ lạy uy quyền của Thiên Chúa nơi vị Mục Tử tối thượng của các linh hồn, và hãy luôn xem ngài là vị Thầy vĩ đại của Giáo hội.

Jesus reminds us today of what love should be, to God and to those around us. When Jesus resurrected, He appeared to Peter and asked him three times, “Do you love me? Peter denied Jesus three times before He was crucified. Jesus wants Peter to replace his triple public denial with the triple profession of love. In John’s Gospel, *philia and agape* - the two famous Greek words are used for love. Philia is a close friendship while Agape is total self-giving. At last Peter would make his “agape commitment” to Jesus. We need to reconsider our own degree of love for Jesus. We will know our love’s extent by monitoring our daily living. It is encouraging to know that Jesus is understanding and very patient with both Peter and ourselves. The personal experience of the Lasallian in his/her calling and mission is an experience of faith. To know God and his envoy Jesus Christ is for De La Salle, the foundation for Christian life. De La Salle describes the effect that faith has as the result of a personal experience with Jesus Christ.

**Reflection:** In love with Jesus, why is it vital for me as a Brother/ Lasallian to have an intimate relationship with Jesus?

**Ngày 18/5/2024**

**Thứ Bảy sau Chúa Nhật VII Phục Sinh**

**Thánh Lễ Ban Sáng**

**Cv 28,16-20.30-31- Ga 21,20-25**

<sup>20</sup> *Khi ấy, ông Phê-rô quay lại, thì thấy người môn đệ Đức Giê-su thương mến đi theo sau; ông này là người đã nghiêng mình vào ngực Đức Giê-su trong bữa ăn tối và hỏi: “Thưa Thầy, ai là kẻ nộp Thầy?” (Ga 21,20)*

### **Bài Suy Gẫm số 88. Điểm 1: Chúa Giêsu Yêu Mến Thánh Gioan.**

Thánh Gioan được Chúa Giêsu Kitô thương mến cách rất đặc biệt, đến nỗi ngài mang danh là người môn đệ thân thương của Thiên Chúa; vì khiêm tốn, khi muốn nói về mình trong Phúc Âm, ngài không có cách gọi nào khác, ngoài cụm từ “*người được Chúa Giêsu thương mến*” (Ga 13,23). Sau đây là những dấu chỉ của lòng thương yêu đặc biệt mà Đấng Cứu Chuộc dành cho ngài: Người cho phép Gioan tựa đầu vào ngực; Người mặc khải cho Gioan mầu nhiệm cao siêu về thiên tính và nhân tính cực thánh của Người; khi tạ thế, Người chọn Gioan để thay Người làm dưỡng tử của Mẹ chí thánh của Người. Về lòng yêu mến đặc biệt Chúa Giêsu dành cho Gioan, Thánh Jérôme không đưa ra lý do nào khác, ngoài việc người môn đệ giữ đức trinh khiết. Chính nhân đức này đã giúp ngài trở nên rất xứng đáng với tình bằng hữu của Chúa Giêsu, Đấng đặc biệt được đức khiết trinh làm thỏa lòng.

Anh [Chị] Em đang ở trong bậc sống rất cần được kết bạn với Chúa Giêsu: hãy đặc biệt yêu mến đức trinh khiết, mà Chúa Giêsu ưa chuộng, hầu được Đấng Cứu Chuộc yêu thăm thiết, và lấy làm vui thích mà ở lại với Anh [Chị] Em; vì thú vui của Người là kết thân cùng những con người khiết tịnh. Anh [Chị] Em cũng hãy chăm lo việc nguyện gắm, vì trong đó, Chúa Giêsu sẽ tiết lộ cho Anh [Chị] Em những bí mật mà nhiều người chưa từng biết.

After an unsuccessful attempt to return to fishing, Jesus appears again to the disciples. After Peter's triple public denial of Jesus, John was the one who stood beside him. He was with Mary, the mother of Jesus at the foot of the cross and it was through him that Jesus handed over his mother to us Christians. After Peter's triple public profession of love, Jesus reinstated Peter by saying "Feed my lambs, tend my flock, feed my flock". Then Jesus predicted the kind of death that Peter would die. Jesus was saying to Peter, "Whatever becomes of John is not as important as the task before you." In essence, Jesus was telling Peter to mind his business. In life, we do not all have the same calling, not even in the Lasallian mission. We must avoid having to compare ourselves with each other lest we lose touch with our unique call. Let us stop asking if her/his/ their cross is heavier than mine. We are all carrying the crosses that God deems fit for each of us. No one has it all good! We cannot all be the same but we must all be our best.

**Reflection:** Do I fully relish what is put before me in life, or do I make comparisons?

**Ngày 19/5/2024**

**Lễ Chúa Thánh Thần Hiện Xuống**

**Cv 2,1-11 - Gl 5,16-25 - Ga 15,26-27; 16,12-15**

[www.lasan.org/meditations/lich-phungvu/hienxuong.pdf](http://www.lasan.org/meditations/lich-phungvu/hienxuong.pdf)

**Chúa Nhật tuần VII mùa thường niên năm B**

[www.lasan.org/meditations/lich-phungvu/B/tn-7b.pdf](http://www.lasan.org/meditations/lich-phungvu/B/tn-7b.pdf)

<sup>3</sup> Rồi họ thấy xuất hiện những hình lưỡi giống như lưỡi lửa tản ra đậu xuống từng người một. <sup>4</sup> Và ai nấy đều được tràn đầy ơn Thánh Thần, họ bắt đầu nói các thứ tiếng khác, tùy theo khả năng Thánh Thần ban cho. (Cv 2,3-4)

### **Bài Suy Gẫm số 43. Điểm 2: Chúa Thánh Thần, Nguồn Sức Mạnh.**

Sách Công vụ Tông Đồ tường thuật rằng luồng gió – biểu tượng của Thần Khí Thiên Chúa – thổi ào xuống các môn đệ của Chúa Giêsu Kitô, “*ùa vào đầy cả căn nhà*”, và sau đó cho thấy “*ai nấy đều được tràn đầy ơn Thánh Thần*” (Cv 2,2-4). Đó là lúc các Tông Đồ nhận lãnh đầy tràn ân sủng, đến nỗi toàn Giêrusalem vang dội tiếng nói của các ngài (Cv 2,5-6). Các ngài chỉ nói về Chúa Giêsu Kitô Phục Sinh; miệng các ngài luôn thốt lên lời Kinh Thánh, dùng làm kim chỉ nam cho lối hành xử của các ngài. Trước đây tất cả các



ngài đều đã chứng kiến Chúa Giêsu Kitô tắt thở trên thập giá và các ngài đã chạy tứ tán. Sở dĩ các ngài lẩn trốn là do sợ chết. Thế nhưng sau khi nhận lãnh Thánh Thần, các ngài đã qui tụ và họp nhau lại ở cùng một nơi, tại đó các ngài đã lấy lại tinh thần, “*lòng hân hoan bởi được coi là xứng đáng chịu khổ nhục vì danh Chúa Giêsu*” (Cv 5,41).

Anh [Chị] Em cần có đầy tràn Chúa Thánh Linh cho bậc sống tu trì của Anh [Chị] Em; bởi lẽ trong ơn gọi đó, Anh [Chị] Em phải sống và hành xử chỉ theo tinh thần và ánh sáng của đức tin mà thôi; mà chỉ có Thánh Thần Thiên Chúa mới có thể giúp Anh [Chị] Em đạt được điều kiện ấy.

The Holy Spirit descended on the apostles and on all those who were gathered together with them in the large upper room. He came to bring them a new law, the law of grace and love, and poured himself out upon them like a strong, driving wind. Let us open our mind and heart to receive him and let him live in our hearts. The apostles had all fled after seeing Christ die on the cross. They had gone into hiding, afraid of death. But after receiving the Holy Spirit, they came together again and gathered in the same place where there they encouraged each other and urged one another to suffer for the name of Jesus Christ. In such suffering they considered themselves blessed, and rejoiced. The Spirit of God is poured upon them. As Lasallians, we carry out a work that requires us to touch hearts, in God's pathways with the Spirit of God. We let the Holy Spirit fill our hearts with renewed vigor in order to rekindle our Spirit for the salvation of others.

**Reflection:** Think of a time where you faced a serious trial or suffering. What were the biggest questions you wrestled with? Did you feel closer to God or further away from Him

**Ngày 20/5/2024**

**Thứ Hai sau Chúa Nhật VII Thường Niên**

**Đn 3,14-20.24-25.28 - Ga 8,31-42**

**Đức Trinh Nữ Maria, Mẹ Hội Thánh**

**St 3,9-15.20 - Ga 19,25-34**

<sup>26</sup> *Khi thấy thân mẫu và môn đệ mình thương mến đứng bên cạnh, Đức Giê-su nói với thân mẫu rằng: “Thưa Bà, đây là con của Bà.”* <sup>27</sup> *Rồi Người nói với môn đệ: “Đây là mẹ của anh.” Kể từ giờ đó, người môn đệ rước bà về nhà mình. (Ga 19,26-27)*

**Bài Suy Gẫm số 88. Điềm 3: Lòng Thương Yêu Hỗ Tương Giữa Đức Maria Và Thánh Gioan.**

Tình yêu mà Chúa Giêsu dành cho thánh Gioan và của thánh Gioan dành cho Người đã làm nảy sinh tình thương mến hỗ tương của thánh Gioan dành cho Đức Trinh Nữ rất



thánh và của Đức Trinh Nữ rất thánh dành cho thánh Gioan. Trước khi chết, Chúa Giêsu đã giao Mẹ rất thánh của Người cho môn đệ yêu dấu, và dặn Mẹ nhận ông làm con (Ga 19,26.27), nên thánh Gioan đã luôn không rời xa Mẹ, luôn tỏ cho Mẹ mọi sự ưu ái mà một người con dành cho Mẹ mình. Gioan đã cung cấp cho Mẹ mọi nhu cầu, và đổi lại, Đức Trinh Nữ đã phù trì Gioan trước nhan Thiên Chúa.

Nếu chúng ta yêu mến Chúa Giêsu và được Người đoái thương lại, thì chúng ta sẽ không thể nào không được Đức Trinh Nữ rất thánh yêu dấu; vì giữa Chúa Giêsu và Mẹ rất thánh của Người có một mối tương quan thân thiết, nên tất cả những ai yêu mến Chúa Giêsu và được Người yêu mến lại, sẽ hết sức tôn sùng Đức Maria, và cũng sẽ được Mẹ Thiên Chúa yêu dấu.

Chúng ta hãy tỏ ra xứng đáng với sự âu yếm của Đức Trinh Nữ rất thánh; và để dễ dàng nhận từ tay Mẹ những gì chúng ta mong ước, chúng ta hãy khẩn cầu thánh Gioan: trong tư cách là con thân yêu thay thế Chúa Giêsu, thánh nhân sẽ xin Mẹ cho chúng ta những điều tự chúng ta không thể nào cầu xin được.

Pope Francis inserted the Memorial of the Blessed Virgin Mary, Mother of the Church, into the Roman Calendar on the Monday following Pentecost Sunday. The main purpose of the devotion is to “encourage the growth of the maternal sense of the Church in the pastors, religious and faithful, as well as a growth of genuine Marian piety”. We are protagonists for the Lasallian traditions of Joy, Unity and Prayer which must be promoted with ardent zeal. We rejoice because Amazing Grace has reached down and saved us. We dwell in unity and welcome the lost, the least, and the last, because Jesus Christ laid down his life for us and we ought to lay down our lives for our brothers. His Grace enlivens us to be in communion with people and Him. Mary, with her divine motherhood stood at the foot of the Cross and accepted her Son’s testament of love and welcomed all people. We are clearly invited to have a personal devotion to Mary in order to sustain Joy, Unity and Prayer.

**Reflection:** How do I live “Joy, Unity, and Prayer” in terms of horizontal relationships and vertical piety to Jesus?

**Ngày 21/5/2024**

**Thứ Ba sau Chúa Nhật VII Thường Niên**

**Gc 4,1-10 - Mc 9,30-37**

<sup>36</sup> *Kế đó, Người đem một em nhỏ đặt vào giữa các ông, rồi ôm lấy nó và nói:* <sup>37</sup> *“Ai tiếp đón một em nhỏ như em này vì danh Thầy, là tiếp đón chính Thầy; và ai tiếp đón Thầy, thì không phải là tiếp đón Thầy, nhưng là tiếp đón Đấng đã sai Thầy.”* (Mc 9,36-37)

### **Bài Suy Gẫm số 193. Điểm 3: Người Thầy Phải Lo Cứu Rỗi Các Học Sinh.**

Không những Thiên Chúa “*muốn cho mọi người nhận biết chân lý*”; mà Người còn muốn tất cả họ “*được cứu độ ...*” (1Tm 2,4), và Người không thể thật sự muốn điều ấy, mà không cấp cho họ phương tiện để đạt mục đích, tức là không cung cấp cho con trẻ những thầy giáo có thể góp phần thực hiện kế hoạch ấy đối với chúng. Thánh Phaolô nói, đây “*là cánh đồng của Thiên Chúa, là ngôi nhà Thiên Chúa xây lên*” (1Cr 3,9), và chính Anh [Chị] Em là những người đã được Thiên Chúa chọn để phụ giúp Người trong công trình, bằng cách công bố cho con trẻ Tin Mừng của Chúa Con, với những chân lý chứa đựng trong đó.

Vì thế, theo thánh Phaolô, Anh [Chị] Em phải “*coi trọng chức vụ của mình, mong sao nhờ vậy mà ... cứu được một số anh em đó*” (Rm 11,13-14); vì “*Thiên Chúa đã trao cho anh em chức vụ hòa giải ... đã cho thế gian được hòa giải với Người ..., và giao cho anh em công bố lời hòa giải*”, anh em hãy khuyên bảo họ “*như thể chính Thiên Chúa dùng anh em mà khuyên dạy*” (Rm 11,18-20); Người đã tiên định để Anh [Chị] Em công bố cho các linh hồn trẻ ấy những chân lý của Tin Mừng, mang lại cho chúng những phương tiện cứu rỗi vừa tầm tay.

Hãy dạy cho chúng những điều ấy, “*không phải bằng lời lẽ khôn khéo, để thập giá Đức Kitô khỏi trở nên vô hiệu*” (1Cr 1,17), làm cho tất cả những gì Anh [Chị] Em nói, sẽ không sinh được một hoa quả nào trong tâm tư của chúng. Vì những đứa trẻ này rất chất phác và phần lớn thiếu giáo dục, nên những ai giúp cứu hộ chúng phải hành động một cách đơn sơ, sao cho mọi lời lẽ được rõ nghĩa và dễ hiểu.

Vậy Anh [Chị] Em hãy trung thành với cách làm ấy, hầu có thể đóng góp, theo như Thiên Chúa đòi hỏi, vào phần rỗi của những người đã được giao phó cho Anh [Chị] Em.

Conflicts permeate the world, manifesting within individuals, families, communities, and countries. The apostle James emphasizes that these conflicts and tragedies arise from the complexities of human existence. As our inner cravings persist, envy sparks conflict, causing internal turmoil. The transformative solution lies within individuals' hearts. God calls us to purify our hearts and transition from pride to humility. The Gospel emphasizes childlikeness as we all appreciate children's innocence. We delight in holding them and engaging in play with them. However, it is crucial to handle children with care and understanding. Instead of scolding a child, it is essential to employ compassionate communication methods. By doing so, we can foster a positive environment for their growth and development. Through both readings Jesus gives each one of us an invitation to live innocent and humble lives like children do so that we can receive God in into our lives.

**Reflection:** Suggestions for improving attitudes, behaviors, and overall well-being within the community and workplace. Thoughts on intentional and international communities?

**Ngày 22/5/2024**

**Thứ Tư sau Chúa Nhật VII Thường Niên**

**Gc 4,13-17 - Mc 9,38-40**

<sup>39</sup> Đức Giê-su bảo: “Đừng ngăn cản người ta, vì không ai lấy danh nghĩa Thầy mà làm phép lạ, rồi ngay sau đó lại có thể nói xấu về Thầy. Quả thật, ai không chống lại chúng ta là ủng hộ chúng ta.” (Mc 9,39)

### **Bài Suy Gẫm số 36. Điểm 2: Cần Cầu Nguyện Để Xa Lánh Tội Lỗi.**

Điều phải đặc biệt thúc giục Anh [Chị] Em cầu nguyện, đó là sự yếu đuối mà tội lỗi gây ra nơi Anh [Chị] Em, một sự yếu đuối khiến Anh [Chị] Em không thể làm gì tốt lành về mặt siêu nhiên. Và bởi vì chúng ta càng ngày càng yếu dần, mỗi ngày cứ sa phạm những tội mới, cho nên hằng ngày chúng ta cần sự trợ giúp lớn hơn. Thánh Gioan Kim Khẩu nói: “Cầu nguyện là một thần dược, đánh đuổi khỏi tâm hồn mọi điều xấu mà nó bắt gặp, và làm cho tâm hồn đó tràn đầy sự công chính”. Vì thế, nếu chúng ta muốn hoàn toàn thoát khỏi tội lỗi, chúng ta không thể làm gì tốt hơn là chuyên tâm cầu nguyện. Thực vậy, một người yêu mến sự cầu nguyện, dù có phạm tội nhiều đến đâu, có sống giữa những bừa bãi lớn nhất đi nữa, thì với nguyện gẫm, người ấy cũng còn có một nguồn lực nhanh chóng và dễ dàng, để nhận được ơn sám hối và tha thứ.

Vậy Anh [Chị] Em hãy cầu xin Thiên Chúa ban cho Anh [Chị] Em một trái tim tinh khiết, biết xa lánh và ghê tởm, không chỉ những tội nghiêm trọng nhất, mà còn cả mọi điều có thể làm vẩn đục lương tâm Anh [Chị] Em, làm cho Anh [Chị] Em không được đẹp lòng Thiên Chúa.

There is a figure of speech used by some when they speak about their future plans. With all their plans and strategies, they add; “GOD WILLING”. To think and speak of our future plans in that way shows that we acknowledge the fact that we don't have control over future events in our lives. Jesus tells us that our lives are often unpredictable as the thin white smoke exiting a chimney. He called them vapor clouds. They are pushed and manipulated by every breeze, and after a short period of time, they will completely disappear. No one has the real assurance of what will happen tomorrow. Let us remember, circumstances may cause us to revise our thinking. May our future dreams be fulfilled – God willing? Mother Teresa, says that it is more important to be faithful than to be successful in our life responsibilities. John Baptist De La Salle by attending to the presence and action of God, was faithful in his life and mission. He integrated the word “God Willing” with the Total abandonment to God, inspired and sustained by a living spirit of faith.

**Reflection:** Do we have the courage to strike out along the new paths which God's newness sets before us?

**Ngày 23/5/2024**

**Thứ Năm sau Chúa Nhật VII Thường Niên**

**Gc 5,1-6 - Mc 9,41-50**

<sup>42</sup> “*Ai làm cớ cho một trong những kẻ bé mọn đang tin đây phải sa ngã, thì thà buộc cối đá lớn vào cổ nó mà ném xuống biển còn hơn.*” (Mc 9,42)

### **Bài Suy Gẫm số 69. Điểm 2: Chúng Ta Phải Cảm Hóa Anh [Chị] Em Đồng Sự.**

Vì Anh [Chị] Em sống với các thành viên khác, dưới cùng một Luật Dòng, và cùng một nếp sống, họ cũng sẽ thường xuyên quan sát Anh [Chị] Em. Và như vậy, Anh [Chị] Em phải đặc biệt làm gương cho họ trong mọi sự. Vì mỗi bất hòa là điều rất nguy hiểm và tai hại cho Cộng đoàn, nên Anh [Chị] Em phải rất cảnh giác với chính mình, để không gây trở ngại cho những công việc chung mà hằng ngày Anh [Chị] Em thực hiện với các thành viên khác; sợ rằng cái gương xấu của Anh [Chị] Em trở thành cớ cho họ phạm lỗi. Trong số Anh [Chị] Em, có thể có những người yếu đuối: lỗi cư xử không đúng Luật Dòng kèm với khả năng phá vỡ tôn ti trật tự từ phía Anh [Chị] Em, sẽ có thể gây ấn tượng xấu cho kẻ ấy, tạo cho họ dịp sống buông tuồng. Vì lý do này mà Chúa Giêsu Kitô, trong Tin Mừng, đã nói, khi ám chỉ chúng ta: “*Thà buộc cối đá lớn vào cổ nó – [tức chúng ta] – và xô xuống biển, còn lợi cho nó hơn là để nó làm cớ cho một trong những kẻ bé nhỏ này – [tức học sinh được tín thác cho chúng ta] – vấp ngã*” (Lc 17,2). Ôi một lời nói khủng khiếp cho những linh hồn biết sợ xúc phạm Thiên Chúa, và sợ rằng người khác cũng xúc phạm Người!

Anh [Chị] Em hãy luôn nghĩ rằng mình phải là mẫu mực trong trắng và sốt mến cho các thành viên khác trong Dòng, nghĩa là Anh [Chị] Em phải luôn giữ Luật Dòng một cách chính xác, không chỉ để tận dụng những phương tiện cứu rỗi linh hồn mà Thiên Chúa đã cung cấp, mà còn để gây ấn tượng tốt cho anh em khác nữa.

Being a Christian means bearing witness to Jesus Christ, the ultimate definition of a Christian. Christian consistency is paramount, as it embodies the trait of faithfully testifying to the life and teachings of Jesus Christ. Christians are called to give testimony to Jesus Christ. People who boast of being Christian, and take advantage of their employees are inconsistent. The Apostle James beautifully brought this reality into the limelight. Christians who ordinarily and commonly live inconsistently do great harm. The Gospel says that the Lord speaks strongly against scandal. Thinking, feeling and acting as Christians are the need of the hour, for we need to be consistent. As Lasallians, the

combination of radical trust and conscious action must be tied to the Christian tradition. Let us continue to take the Lasallian legacy, with the following five Cs. *Care, Concern, Competence, Confidence, and Consistency*, which make us complete Lasallians in today's world. Reflection: Am I putting effort, time, patience, and work into what is important to me in my given responsibility as a Lasallian? Is there mutuality and balance in my relationships?

**Ngày 24/5/2024**

**Thứ Sáu sau Chúa Nhật VII Thường Niên**

**Gc 5,9-12 - Mc 10,1-12**

<sup>1</sup> *Một hôm, Đức Giê-su, đi tới miền Giu-đê và vùng bên kia sông Gio-đan. Đám đông dân chúng lại tuôn đến với Người. Và như thường lệ, Người lại dạy dỗ họ. (Mc 10,1)*

**Bài Suy Gẫm số 194. Điểm 3: Người Thầy Phải Khiến Học Sinh Mình Thực Hành Lời Dạy Của Phúc Âm.**

Để những trẻ đang học với Anh [Chị] Em có tinh thần của đạo Kitô, Anh [Chị] Em phải dạy cho chúng những chân lý cụ thể về niềm tin vào Chúa Giêsu Kitô và các phương châm của Tin Mừng, với sự chăm chú, ít nhất cũng bằng khi Anh [Chị] Em giảng dạy những chân lý giáo thuyết. Đành rằng trong những chân lý giáo thuyết này, có một số mà chúng ta nhất thiết phải biết để được cứu rỗi; nhưng biết chúng thì có ích gì, nếu chúng ta không cất công làm điều thiện mà chúng ta bị ràng buộc? Thánh Giacôbê nói: *“Đức tin không có hành động là vô dụng”* (Gc 2,20). Thánh Phaolô cũng nói, *“Giả như tôi... được biết hết mọi điều bí nhiệm, mọi lẽ cao siêu, hay có được tất cả đức tin đến chuyển núi dời non, mà không có đức mến, – tức là ân sủng thánh hóa – thì tôi cũng chẳng là gì”* (1Cr 13,2).

Vậy cái chính của Anh [Chị] Em có phải là chăm lo dạy cho học sinh những phương châm của Tin Mừng và cách thực hành các nhân đức Ki-tô giáo không? Có điều chi làm Anh [Chị] Em bận tâm hơn việc làm cho chúng mộ mến các điều đó không? Anh [Chị] Em có coi điều tốt lành Anh [Chị] Em đang cố gắng tạo cho chúng, là nền tảng của tất cả các điều thiện chúng sẽ làm sau này trong cuộc đời không? Thông thường thì những thói quen đạo đức được tập tành thời còn trẻ, vì ít bị bản tính hư đốn cản trở, nên dễ bén rễ sâu trong tim của kẻ được huấn luyện.

Nếu Anh [Chị] Em muốn những bài mình giảng cho học trò trở nên hữu ích, có tác dụng thu hút chúng làm điều thiện, thì chính Anh [Chị] Em phải thực hành các lời dạy ấy trước; rồi chính Anh [Chị] Em phải tỏ lòng đầy nhiệt thành, hầu các trẻ có thể dự phần vào những ân sủng đã được ban sẵn để hướng Anh [Chị] Em làm điều thiện; và mong sao cho

lòng nhiệt thành của Anh [Chị] Em thu hút Thần Khí Thiên Chúa ngự xuống trên Anh [Chị] Em, để linh hoạt các học sinh theo cùng một đường lối.

Through the first reading, St. James is inviting us to be genuine in what we say and do. Let our “yes” mean a “yes” and our “No” mean a “No”. The reading tells us not to be double-minded. As, Christians, we should be known for our integrity and transparency. Our conversation with others must be truthful and genuine. In the Gospel reading, the Pharisees test Jesus by asking, “Is it lawful for a man to divorce his wife?” Understanding the mind of the Pharisees, Jesus answers cleverly, saying marriage is an act of two people, where they become one in flesh mind and heart. Jesus speaks about the true commitment that transforms their promises into a reality. Commitment is one of the supreme values, where one can become trustworthy in the eyes of God. Being committed is not just doing what is asked of us but also offering ourselves with total trust. A strong “yes” and a strong “no” comprise of *commitment, trials, sacrifices, and temptations*. John Baptist De La Salle is the symbol of all such traits which he has given us.

**Reflection:** What are the signs of effective Commitment, sacrifices and my Lasallian vocation?

**Ngày 25/5/2024**

**Thứ Bảy sau Chúa Nhật VII Thường Niên**

**Gc 5,13-20 - Mc 10,13-16**

**Thánh Maria Magdalena Pazzi, Trinh Nữ**

**Bài Suy Gẫm số 130. Điểm 2: Thánh Nữ Maria Magdalena Pazzi Mến Chuộng Rước Lễ.**

Tình yêu sâu đậm dành cho Thiên Chúa và lòng ao ước được kết hợp mật thiết với Chúa Giêsu Kitô, khiến thánh Madalena Pazzi khao khát rước lễ thường xuyên; cho nên từ thuở nhỏ, khi chưa đến tuổi rước lễ, thánh nữ cứ quẩn quít suốt ngày không rời bà mẹ vừa mới rước lễ về, do cảm giác vui thích được ở gần và chạm vào một người đã lãnh nhận Mình Thánh châu báu của Chúa Giêsu Kitô. Chính vì lẽ này mà linh mục giải tội đã cho phép thánh nữ rước lễ ngay từ lúc lên mười. Và khi đi tu, thánh nữ đã chọn ngay dòng kín Cát Minh, vì tại đây, việc rước lễ xảy ra thường hơn trong nhiều Dòng tu khác.

Anh [Chị] Em có khao khát đi nhận Mình Thánh Chúa như vậy không? Trong Nhà Dòng, Anh [Chị] Em được thuận lợi rước Thiên Chúa; Anh [Chị] Em có tuân thủ những tập quán mà Dòng đã qui định không? Anh [Chị] Em có tiến lên Bàn Thánh với một lòng mến yêu tha thiết không? Hãy xem việc Rước Lễ như là mối lợi và niềm hạnh phúc lớn nhất mà Anh [Chị] Em được thụ hưởng ở đời này.



The apostle James offers us a number of spiritual solutions for the many difficulties which surface in our lives. The spiritual remedies are the following combinations: hardship-prayer, sickness-anointing, healing-prayer for another. When facing difficulties, we normally give first attention to our own personal troubles and think of assisting others only when we are whole again. Many of our problems will disappear more quickly and more completely if we don't over exaggerate them. Instead of fretting over them and ourselves, we should concentrate on helping others. The difficulties we have in life, give us the opportunities to develop. St. James says that the more healing we personally want, the more we should pray for others. It is a concrete example of loving neighbor as ourselves.

**Reflection:** Am I closed and fearful before the newness of the Holy Spirit? How do I encounter my everyday challenges in my mission and in community?

**Ngày 26/5/2024**

**LỄ CHÚA BA NGÔI**

**Đnl 4,32-34.39-40 - Rm 8,14-17 - Mt 28,16-20**

[www.lasan.org/meditations/lich-phungvu/bangoi.pdf](http://www.lasan.org/meditations/lich-phungvu/bangoi.pdf)

**CHÚA NHẬT TUẦN VIII MÙA THƯỜNG NIÊN NĂM B**

[www.lasan.org/meditations/lich-phungvu/B/tn-8b.pdf](http://www.lasan.org/meditations/lich-phungvu/B/tn-8b.pdf)

<sup>19</sup> “*Vậy anh em hãy đi và làm cho muôn dân trở thành môn đệ, làm phép rửa cho họ nhân danh Chúa Cha, và Chúa Con và Chúa Thánh Thần,* <sup>20</sup> *dạy bảo họ tuân giữ mọi điều Thầy đã truyền cho anh em. Và đây, Thầy ở cùng anh em mọi ngày cho đến tận thế.*” (Mt 28,19-20)

### **Bài Suy Gẫm số 46. Điểm 2: Đây Là Mầu Nhiệm Đức Tin.**

Thật hợp lý khi gọi mầu nhiệm Thiên Chúa Ba Ngôi là mầu nhiệm đức tin, vì trong nó chỉ có đức tin là nổi bật. Chỉ có đức tin mới giúp chúng ta hiểu hết điều huyền nhiệm mà chúng ta có thể biết được ở đời này, mặc dù còn rất nông cạn; cũng chỉ có đức tin mới giữ cho tâm trí chúng ta chiêm ngắm mầu nhiệm quá cao vời này, vượt xa tâm trí con người. Chỉ một mình đức tin mới kéo trí khôn chúng ta ra khỏi chôn u tối của sự bất trung, để đặt tâm trí chúng ta trong sâu thẳm của huyền nhiệm linh thiêng, mà đức tin đã vận dụng để vẫn giam giữ chúng ta. Ôi bóng tối hồng phúc đang che khuất nhận thức, và hạ thấp lý trí kiêu hãnh của chúng ta! Những mầu nhiệm khác đều có yếu tố khả giác đi kèm, để phần nào trợ giúp giác quan và lý trí của chúng ta; còn trong mầu nhiệm này, thì cả hai tính năng trên đều tỏ ra bất lực.

Vậy Anh [Chị] Em hãy xin Thiên Chúa ban cho mình đức tin dồi dào, để tin vào mầu nhiệm linh thiêng này, và khi đồng dạ tuyên xưng một Thiên Chúa Ba Ngôi, Anh [Chị] Em hãy nói rằng: “*Phúc thay những người không thấy mà tin*” (Ga 20,29).

The Feast of Trinity Sunday calls us to live with the awareness of the Triune God’s presence in us - the Father, Son, and Holy Spirit - and to dedicate ourselves daily to living as faithful followers. Trinity Sunday is an important day in the history of the Institute. On Trinity Sunday (June 6, 1694) De La Salle and the twelve principal Brothers made the first perpetual vows in the Institute in a remote room in the house at Vaugirard. The formula of the vows was similar to that of the Heroic Vow of 1691. The Triune God is present within us always which helps us to lead purer and holier lives while practicing acts of justice and charity. As Brothers we are called to reflect on the following namely:

- The need of respecting ourselves and others.
- The need to be aware of God as the source of our strength and courage.
- The need to see the Trinity as the model for our Christian families.
- Called to become more like the Triune God through all our relationships.
- Let us pray that we might have the courage and conviction of those twelve Brothers who went before us in June of 1694.

**Reflection:** On this important day of our Institute and over the years since my first profession and now as a Brother with varied experiences how have I valued and owned my profession of vows

**Ngày 27/5/2024**

**Thứ Hai sau Chúa Nhật VIII Thường Niên**

**1Pr 1,3-9 - Mc 10,17-27**

<sup>17</sup> Một hôm, Đức Giê-su vừa lên đường, thì có một người chạy đến, quỳ xuống trước mặt Người và hỏi: “Thưa Thầy nhân lành, tôi phải làm gì để được sự sống đời đời làm gia nghiệp?” <sup>18</sup> Đức Giê-su đáp: “Sao anh nói tôi là nhân lành? Không có ai nhân lành cả, trừ một mình Thiên Chúa.” (Mc 10,17-18)

**Bài Suy Gẫm số 193. Điểm 1: Thiên Chúa Muốn Loài Người Đạt Được Chân Lý.**

Thiên Chúa là Đấng vô cùng nhân hậu đến nỗi sau khi tạo dựng nhân loại, lại còn “*muốn cho mọi người được cứu độ và nhận biết chân lý*” (1Tm 2,4) nữa. Chân lý này là chính Thiên Chúa và những gì Người muốn mặc khải cho chúng ta, hoặc qua Chúa Giêsu Kitô, qua các thánh Tông đồ, hoặc qua Hội Thánh của Người. Đó là điều mà Thiên Chúa muốn mọi người lĩnh hội, hầu tâm trí họ được ánh sáng đức tin soi chiếu. Mà chúng ta chỉ có thể am tường các mầu nhiệm của đạo thánh, là nhờ đã may mắn được nghe giảng, mà “*nghe*

giảng là nghe công bố lời Đức Kitô” (Rm 10,17). Thánh Phaolô có nói: “Làm sao họ tin Đấng họ không được nghe? Làm sao mà nghe, nếu không có ai rao giảng?” (Rm 10,14)

Cho nên Thiên Chúa, – Đấng đã “làm cho sự nhận biết của Đức Kitô như hương thơm lan tỏa khắp nơi” (2Cr 2,14), qua tác vụ của con người, Đấng đã ra lệnh: “Ánh sáng hãy bừng lên từ nơi tối tăm” – chính Thiên Chúa đã đích thân “làm cho ánh sáng chiếu soi lòng trí” (2Cr 4,6) của những kẻ mà Người đã cắt đặt, để công bố lời Người cho con trẻ, hầu những người công bố đó có thể soi sáng các em, bằng cách vạch cho các em thấy vinh quang của Thiên Chúa.

Do Thiên Chúa nhân từ đã ban cho Anh [Chị] Em một thừa tác vụ cao cả như thế, thì Anh [Chị] Em đừng để cho lời Người bị biến chất, nhưng trước mặt Người, Anh [Chị] Em hãy lấy làm vinh dự được tỏ bày chân lý cho những trẻ mà Anh [Chị] Em có phận sự giảng dạy; và trong các bài dạy, Anh [Chị] Em phải hết sức chú tâm, tự coi mình như “những đầy tớ của Đức Kitô, những người quản lý các mầu nhiệm của Thiên Chúa” (1Cr 4,1).

In today’s Gospel, a man who desires to be good and to gain eternal life at the end of his life here on earth, came up to Jesus and asked him saying, “Good Teacher, what must I do to inherit eternal life?” Having had his personal realization, he pursued it. On the invitation of Jesus to keep the commandment towards eternal life, he responded to Jesus that he had observed it since his youth. Jesus knew he lacked something and that this man has some hindrance from gaining eternal life. To follow Jesus, Jesus tells him to go, sell what he has, and give to the poor and he will have treasure in heaven. The reluctant man went sorrowfully because he was attached to his riches and treasures. Jesus knows what each and every one of us lacks and he also knows our weaknesses and strengths.

**Reflection:** It is important to find out today, that one thing that we all lack, that which can hinder us from relating well with God and our brothers and sisters. Can we name them in our personal encounter with the Lord?

**Ngày 28/5/2024**

**Thứ Ba sau Chúa Nhật VIII Thường Niên**

**1Pr 1,10-16 - Mc 10,28-31**

<sup>29</sup> Đức Giê-su đáp: “Thầy bảo thật anh em: Chẳng hề có ai bỏ nhà cửa, anh em, chị em, mẹ cha, con cái hay ruộng đất, vì Thầy và vì Tin Mừng, <sup>30</sup> mà ngay bây giờ, ở đời này, lại không nhận được nhà cửa, anh em, chị em, mẹ, con, hay ruộng đất, gấp trăm, cùng với sự ngược đãi, và sự sống vĩnh cửu ở đời sau. (Mc 10,29-30)

### **Bài Suy Gẫm số 207. Điểm 3: Thầy Giáo Nhiệt Tình Thì Vui Sống Đào Tạo Được Những Kitô Hữu Tốt.**

Anh [Chị] Em còn phải chờ mong nhận một phần thưởng khác, mà Thiên Chúa sẽ ban trước cho Anh [Chị] Em ngay ở đời này, nếu như Anh [Chị] Em chuyên cần chu toàn bổn phận, và nếu bằng sự nhiệt thành của mình và ơn riêng của chức phận, Anh [Chị] Em biết làm cho các học sinh giữ vững tinh thần Kitô giáo: đó là Anh [Chị] Em sẽ đặc biệt được hài lòng thấy chúng trưởng thành và *“sống chừng mực, công chính và đạo đức ở thế gian này”* (Tt 2,12), biết tránh xa bạn bè xấu và biết làm điều thiện; vì những điều Anh [Chị] Em giảng dạy không chỉ gồm toàn lời nói, nhưng còn được kèm theo ân sủng chứa chan đổ xuống trên những đứa học trò biết hưởng ứng; kết quả là, về sau, chúng vẫn kiên định thực hành điều tốt. Sự kiên vững bền tâm vững chí bày tỏ lòng sùng đạo, sẽ là niềm an ủi lớn cho Anh [Chị] Em, trong ý nghĩ rằng đức tin của chúng và lời giảng dạy của Anh [Chị] Em đã kết thành hoa trái, rằng tâm tư ấy khiến chúng được Thiên Chúa yêu dấu và đặt trong hàng ngũ những kẻ được chọn. Vui dường nào khi Anh [Chị] Em có thể dùng lời của thánh Phaolô để nói với các học sinh của mình: *“khi chúng tôi nói cho anh em nghe Lời Thiên Chúa [trong các giờ giáo lý], anh em đã đón nhận, không phải như lời người phàm, nhưng như lời Thiên Chúa, đúng theo bản tính của Lời ấy. Lời đó tác động nơi anh em là những tín hữu”* (1Tx 2,13) như có thể thấy rõ qua lối hành xử khôn ngoan mà các em vẫn tiếp tục sống! Vì lẽ ấy, khi được an ủi thấy các em bền đỗ trong sự sùng đạo, Anh [Chị] Em có thể nói rằng chúng là hy vọng, *“là niềm vui, là vinh dự”* (Pl 4,1) của Anh [Chị] Em trước mặt Chúa Giêsu Kitô Chúa chúng ta.

Hãy xem điều sau đây như là một phần thưởng cao quý mà Thiên Chúa ban cho Anh [Chị] Em, ngay ở đời này: đó là, nhờ sự tồn tại của các trường học mà Người đã giao cho Anh [Chị] Em điều hành, Anh [Chị] Em chứng kiến sự gia tăng của đạo Kitô và lòng mộ đạo trong giáo dân, đặc biệt trong giới thợ thuyền và người nghèo; hãy tạ ơn Thiên Chúa mỗi ngày, nhờ Chúa Giêsu Kitô Chúa chúng ta, Đấng đã vui lòng làm nên điều tốt lành và ban cho Giáo hội sự trợ giúp đó.

Anh [Chị] Em cũng hãy khẩn khoản nguyện xin Người thuận tình ban cho Hội Dòng, ngày càng tăng trưởng và sinh hoa kết quả, ngõ hầu, như Thánh Phaolô nói, *“Thần Khí đổi mới tâm trí anh em, ... để thật sự sống công chính và thánh thiện”* (Ep 4,23-24).

St. Peter, in today’s First Reading reminds us of our divine calling: “Be holy, for I am holy.” Holiness is a universal calling for all, as true selfhood is realized within a community. We need the other to make us whole. However, communalism, racism, casteism, regionalism, and religious persecutions become stumbling blocks for us. Persecutions, mentioned by Jesus, aim to reflect God’s image in us. Like Jesus, his followers will face opposition. Aimed at everyone, this message highlights the purpose of persecutions to illuminate our divine resemblance. Expect similar challenges, as Jesus’ own experience teaches us. Stay steadfast in faith amidst trials. As men and women of

faith and zeal, our hope is not built on the absence of difficulty, or a positive mental attitude. It is built on the unassailable fact of the historical resurrection of Jesus. Hence, persecution and suffering pave way for the holiness that Jesus encountered.

**Reflection:** Does our communion with all make us recollected more, and make us more charitable, more patient, and more self-controlled to qualify our holiness?

**Ngày 29/5/2024**

**Thứ Tư sau Chúa Nhật VIII Thường Niên**

**1Pr 1,18-25 - Mc 10,32-45**

<sup>38</sup> Đức Giê-su bảo: “Các anh không biết các anh xin gì! Các anh có uống nổi chén Thầy sắp uống, hay chịu được phép rửa Thầy sắp chịu không?” Các ông đáp: “Thưa được.” Đức Giê-su bảo: “Chén Thầy sắp uống, anh em cũng sẽ uống; phép rửa Thầy sắp chịu, anh em cũng sẽ chịu.” (Mc 10,38-39)

**Bài Suy Gẫm số 124. Điểm 1: Chúa Giêsu Báo Trước Những Đau Khổ Cho Thánh Gioan.**

Thân mẫu của hai thánh Giacôbê và Gioan xin Chúa Giêsu Kitô “*truyền cho hai con tôi đây, một người ngồi bên hữu, một người bên tả Thầy, trong nước Thầy*”. Chúa Giêsu liền hỏi hai tông đồ trên có “*uống nổi chén Thầy sắp uống không?*” (Mt 20,20-23) Rồi Người nói tiếp là họ sẽ uống chén ấy, để chỉ ra rằng khi tuyên xưng danh Người, họ phải chịu những đau đớn khốc liệt, vượt sức chịu đựng. Điều đó đã xảy ra cho thánh Gioan nhiều lần một cách tàn bạo, dù chúng không làm ngài mất mạng. Hôm nay, Giáo hội tôn vinh chính những sự đau đớn ấy trong một lễ trọng đặc biệt.

Anh [Chị] Em hãy chiêm ngắm thánh Gioan như vị Tông đồ đã rao giảng Tin Mừng bằng những sự đau khổ cũng như bằng lời nói. Anh [Chị] Em hãy cảm tạ Thiên Chúa đã cho ngài nếm chén cay đắng của Người, như người môn đệ thân yêu, được đối xử như một người bạn đích thực.

The Gospel reading is the third prediction of Jesus' passion. Upon entering Jerusalem, Jesus told the disciples again the inevitable, that he would suffer a great deal. But again, he also assured them of his resurrection after three days. We would probably also behave like the disciples of Jesus. We would be afraid of suffering and hardships. Like James and John, we could hopefully say we can endure whatever in the name of the Lord. Yet, we should also learn to focus on the Lord's assurance of the resurrection after the suffering and death. When our faith is stretched and tested during challenging situations, let us focus on the light at the end of the tunnel. We should be strong and keep focus on Jesus.

Yes, we can do it. Yes, we can endure with his help and grace because he has promised to give help, rest and peace to those who are heavily burdened.

**Reflection:** What helps me realize / hinder the focus on Jesus on my formative pilgrimage as a Brother/ Lasallian?

**Ngày 30/5/2024**

**Thứ Năm sau Chúa Nhật VIII Thường Niên**

**1Pr 2,2-5.9-12 - Mc 10,46-52**

<sup>50</sup> Anh mù liền vắt áo choàng lại, đứng phắt dậy mà đến gần Đức Giê-su. <sup>51</sup> Người hỏi: “Anh muốn tôi làm gì cho anh?” Anh mù đáp: “Thưa Thầy, xin cho tôi nhìn thấy được.” (Mc 10,50-51)

### **Bài Suy Gẫm số 15. Điểm 1: Tu Sĩ Xét Nét Các Điều Lệnh.**

Trong bài Tin Mừng hôm nay, người mù được Chúa Giêsu Kitô hỏi câu “*Anh muốn tôi làm gì cho anh?*” (Mc 10,51), rồi sau đó được Người chữa lành, là hình ảnh của những tu sĩ mà các Bề trên buộc phải hỏi điều gì làm họ hài lòng; đó là những kẻ, ngay trước khi sẵn sàng thi hành một lệnh, muốn khám xét điều người ta dự định ban hành. Có ba hạng tu sĩ duy ý chí như vậy: Những tu sĩ thứ nhất chỉ lo khám xét các mệnh lệnh: trước khi vâng theo lệnh, họ phải biết Bề trên muốn sai khiến họ điều gì; họ phải xem lệnh ấy có thích hợp với họ không, xem họ có phải bỏ quá nhiều công sức để thực hiện không, xem có cần đề nghị điều kiện nào để dễ thi hành lệnh một cách thuận lợi hơn không; họ còn đưa ra nhiều ý kiến khác nữa, tất cả theo lẽ tự nhiên.

Một người vâng lời thật sự, thì không khám xét gì cả, không quan tâm đến bất cứ điều gì ngoài việc tuân phục: đức tin chiếm đoạt tâm hồn người ấy và ngăn chặn mọi tư duy như trên.

“Go your way: your faith has made you well”, Jesus said to the blind man Bartimaeus. What a beautiful thought to know that all it takes to be saved is to believe. Faith is multi-dimensional. To have faith we must believe, do and trust. Through the Gospel reading we see these various dimensions come to life in the cure of the blind man Bartimaeus, as he believes, takes action and trusts. To believe means to be persistent and he is persistent because he trusts in the one he believes in. On that day, there were many people in the crowd at Jericho. Bartimaeus knew what he wanted and so he was persistent. Though others told him to keep quiet, he continued with his pleas to Jesus. In doing so, Jesus heard him and answered them. Jesus summons Bartimaeus and cures his blindness.

**Reflection:** When I say I believe in Jesus, do I truly exhibit the FAITH in what I do similar to the faith of the blind man Bartimaeus?



**Ngày 31/5/2024**

**Đức Maria Thăm Viếng Bà Elisabeth**

**Xp 3,14-18a hoặc Rm 12,9-16b - Lc 1,39-56**

<sup>39</sup> *Hồi ấy, bà Ma-ri-a lên đường, vội vã đi đến miền núi, vào một thành thuộc chi tộc Giu-đa.* <sup>40</sup> *Bà vào nhà ông Da-ca-ri-a và chào bà Ê-li-sa-bét.* (Lc 1,39-40)

**Bài Suy Gẫm số 141. Điểm 2: Chúa Giêsu Thánh Hóa Vị Tiên Hô Của Mình.**

Thiên Chúa hồi thúc Đức Trinh Nữ đi thăm viếng bà Êlisabeth, bởi vì Người muốn thánh hóa Gioan Tẩy Giả bằng sự hiện diện của Chúa Giêsu Kitô, Con của Người, muốn giải thoát đứa con đang còn trong bụng bà Êlisabeth khỏi tội nguyên tổ. Vì thánh Gioan sẽ phải là vị tiên hô của Chúa Giêsu, nên điều chính đáng là kẻ phải loan báo Chúa đến, được thánh hóa trước, nhờ một đặc ân của Chúa Giêsu Kitô, Đấng sẽ là vị Cứu Chuộc cho muôn người. Chính vì lẽ ấy mà Thiên Chúa đã cho Đức Trinh Nữ vừa chịu thai biết, phải nhanh chóng đi thăm người chị họ, hầu Chúa Giêsu Kitô tỏ cho Gioan biết sự kiện mình giáng thế; và như thế, dù còn ở trong lòng Mẹ Maria, Chúa Giêsu đã thực hiện cho vị tiên hô của mình một phép lạ đầu tiên; và khi Chúa Giêsu, Đấng Cứu Chuộc đến gần, thì thánh Gioan hân hạnh chào bằng cách “*nhảy lên vui sướng*” (Lc 1,44).

Chúng ta hãy cầu xin Chúa Giêsu vui lòng đến thăm viếng chúng ta, và làm cho chúng ta một phép lạ nào đó về mặt ân sủng, giục chúng ta biết ép mình để làm một việc nhân đức mà chúng ta vốn rất chán ghét.

We collectively commemorate the feast of the Visitation of the Blessed Virgin Mary to her cousin, Elizabeth, following the Archangel Gabriel’s announcement that she would conceive the Good News. When Mary visited Elizabeth, she recognized her as the Mother of God, as her own son, St. John the Baptist leapt and kicked with great joy in her womb. We are called to remember the great joy of Mary, who sang the famous hymn ‘Magnificat’, praising God for all the good things that He has done for His people. We are also called to remember that God had chosen Mary to be His vessel and His instrument for the salvation of the world. Through Mary, God has made Himself incarnate, human. She showed us all how to be obedient to God, and how we should walk in the way of the Lord. She showed us the importance of prayer and of listening to God.

**Reflection:** Have we led a prayerful life? Have we walked faithfully in God’s ways? Have we devoted our time, effort and attention to the Lord and put Him as the focus and the center of our lives?